TRUNG TÂM KĐCLGD - ĐHQGHN
HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 79/NQ-HĐKĐCL

Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo kỹ sư chính quy trình độ đại học ngành Kỹ thuật điện của Trường Đại học Hồng Đức

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1257/QĐ-KĐCL ngày 05/12/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy định về hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 467/QĐ-KĐCL ngày 03/6/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc tổ chức Phiên họp XXVIII của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 469/QĐ-KĐCL ngày 03/6/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc thành lập các Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục Phiên XXVIII;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo kỹ sư chính quy trình độ đại học ngành Kỹ thuật điện của Trường Đại học Hồng Đức, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả trao đổi, thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Nghị quyết tại Phiên họp XXVIII ngày 22/6/2024 của Hội đồng.

QUYẾT NGHỊ:

1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo kỹ sư chính quy trình độ đại học ngành Kỹ thuật điện (sau đây gọi là Chương trình đào tạo) của Trường Đại học Hồng Đức của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đã thực hiện đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo theo đúng quy định hiện hành. Kết quả đánh giá phản ánh đúng hiện trạng của Chương trình đào tạo và đã được Nhà trường đồng thuận.

Thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo cho thấy số tiêu chí được đánh giá "đạt yêu cầu" là 42 tiêu chí (trong tổng số 50 tiêu chí), chiếm 84%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí được đánh giá "đạt yêu cầu" (chi tiết trong *Phụ lục I)*.

2. Kiến nghị Trường Đại học Hồng Đức và đơn vị có chương trình đào tạo được đánh giá cần thực hiện 11 nhóm giải pháp để cải tiến chất lượng Chương trình đào tạo (chi tiết trong *Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 23, Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội cấp giấy chứng nhận kiểm định chất lượng cho Chương trình đào tạo kỹ sư chính quy trình độ đại học ngành Kỹ thuật điện của Trường Đại học Hồng Đức.

TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Đinh Văn Toàn

Phụ lục I

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO KỸ SƯ CHÍNH QUY TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH KỸ THUẬT ĐIỆN CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

(Kèm theo Nghị quyết số: 79/NQ-HĐKĐCL ngày 24 tháng 6 năm 2024
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt
Tiêu chuẩn 1		3.67	2	66.67%	***Tiêu chuẩn 7***		3.80	4	80%
Tiêu chí 1.1	4				Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 1.2	3				Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 1.3	4				Tiêu chí 7.3	3			
Tiêu chuẩn 2		3.67	2	66.67%	Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 2.1	4				Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chí 2.2	3				***Tiêu chuẩn 8***		4.00	5	100%
Tiêu chí 2.3	4				Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chuẩn 3		3.67	2	66.67%	Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 3.1	4				Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 3.2	3				Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 3.3	4				Tiêu chí 8.5	4			
Tiêu chuẩn 4		3.67	2	66.67%	***Tiêu chuẩn 9***		3.80	4	80%
Tiêu chí 4.1	4				Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 4.2	3				Tiêu chí 9.2	4			
Tiêu chí 4.3	4				Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chuẩn 5		4.00	4	80%	Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 5.1	4				Tiêu chí 9.5	3			
Tiêu chí 5.2	4				***Tiêu chuẩn 10***		3.83	5	83.33%
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 5.5	5				Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chuẩn 6		4.00	7	100%	Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 6.1	4				Tiêu chí 10.5	3			
Tiêu chí 6.2	4				Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chí 6.3	4				***Tiêu chuẩn 11***		4.00	5	100%
Tiêu chí 6.4	4				Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 6.5	4				Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 6.6	4				Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 6.7	4				Tiêu chí 11.4	4			
					Tiêu chí 11.5	4			
Đánh giá chung CTĐT		**Số tiêu chí đạt**			**Tỉ lệ số tiêu chí đạt**				
		42			**84%**				

Phụ lục II

CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO KỸ SƯ CHÍNH QUY TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH KỸ THUẬT ĐIỆN CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

(Kèm theo Nghị quyết số: 79/NQ-HĐKĐCL ngày 24 tháng 6 năm 2024 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)

Chương trình đào tạo kỹ sư chính quy trình độ đại học ngành Kỹ thuật điện (CTĐT) của Trường Đại học Hồng Đức đã được Nhà trường tự đánh giá và được Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá chất lượng đối với CTĐT giai đoạn 2019-2023 cho thấy có những điểm mạnh sau đây:

Mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT được rà soát, điều chỉnh có tham khảo ý kiến các bên liên quan để phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn của Nhà trường và mục tiêu giáo dục đại học. Bản mô tả CTĐT có đủ thông tin chính, được cập nhật và công khai đến các bên liên quan. Chương trình dạy học được thiết kế theo tiếp cận dựa trên mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT, theo quy trình và hướng dẫn của Trường; có cấu trúc và trình tự khá hợp lý; được rà soát, cập nhật dựa trên ý kiến các bên liên quan và đối sánh với CTĐT của một số trường đại học uy tín trong nước và quốc tế. Triết lý giáo dục của Nhà trường được xác định và công khai đến các bên liên quan để định hướng các hoạt động dạy-học; hoạt động giảng dạy và học tập hướng tới đạt chuẩn đầu ra, giúp rèn luyện cho người học khả năng học tập suốt đời. Hệ thống quy định, hướng dẫn về kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học được ban hành đầy đủ để thực hiện. Công tác quy hoạch phát triển đội ngũ giảng viên, nhân viên được quan tâm; kết quả quy hoạch, năng lực giảng dạy và nghiên cứu khoa học của giảng viên đáp ứng CTĐT. Các chính sách, tiêu chí, quy trình và phương thức tuyển sinh rõ ràng; hệ thống giám sát kết quả học tập, rèn luyện và tư vấn hỗ trợ người học được quan tâm. Phòng học, phòng chức năng, hạ tầng công nghệ thông tin được quan tâm đầu tư. Cơ chế phản hồi của các bên liên quan được thiết lập, thông tin phản hồi được sử dụng để cải tiến CTĐT và chất lượng dịch vụ. Tỷ lệ người học tốt nghiệp, thôi học được xác lập; tỷ lệ người học có việc làm cao, có người học tốt nghiệp khởi nghiệp. Nhà sử dụng lao động hài lòng đối với khả năng học hỏi, cập nhật kiến thức mới phục vụ công việc; kỹ năng tư duy phản biện; kỹ năng công nghệ thông tin của người học tốt nghiệp của CTĐT.

Tuy nhiên, CTĐT còn những lĩnh vực cần cải tiến chất lượng (cụ thể trong Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài). Trên cơ sở Hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại Phiên họp, Hội đồng kiến nghị Nhà trường và đơn vị có chương trình đào tạo được đánh giá cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp dưới đây:

1. Rà soát mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể và chuẩn đầu ra đảm bảo diễn đạt chính xác đầy đủ yêu cầu của Khung trình độ quốc gia Việt Nam Việt Nam. Đối sánh sâu hơn chuẩn đầu ra với các cơ sở đào tạo khác để cải tiến hiệu quả. Khảo sát đầy đủ ý kiến các nhóm đối tượng và khai thác thông tin thị trường lao động qua các báo cáo, nghiên cứu được cập nhật.

2. Rà soát, hoàn thiện bản mô tả CTĐT và đề cương học phần đảm bảo đầy đủ thông tin hơn, đặc biệt là các ma trận mục tiêu - chuẩn đầu ra; mục tiêu - chuẩn đầu ra học phần; chuẩn đầu ra học phần - phương pháp giảng dạy - phương pháp kiểm tra đánh giá, hệ thống rubrics

tương ứng cho mỗi hình thức kiểm tra đánh giá. Đa dạng hóa hơn nữa hình thức công khai Bản mô tả CTĐT và đề cương học phần để các bên liên quan có thể tiếp cận, khai thác được một cách dễ dàng, hiệu quả.

3. Có định hướng rõ ràng hơn trong việc rà soát, điều chỉnh chương trình dạy học để phù hợp với đặc thù của CTĐT cấp bằng kỹ sư; nghiên cứu toàn diện để rà soát, điều chỉnh, bổ sung chương trình dạy học một cách khoa học, thể hiện rõ tính logic khi phân nhiệm các khối kiến thức và mỗi học phần vào các chuẩn đầu ra và tính tích hợp, tính cập nhật của chương trình dạy học; bổ sung, cập nhật các kiến thức mới đáp ứng hơn nữa yêu cầu Cách mạng công nghiệp 4.0, cập nhật những vấn đề mới đáp ứng với sự thay đổi của thị trường lao động; tăng cường các hoạt động thực hành, thực tế, cơ sở vật chất, trang thiết bị phần cứng, phần mềm, học liệu đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo. Cải tiến quy trình thu thập thông tin phản hồi, xử lý kết quả khảo sát để thông tin thu được hữu ích hơn cho việc cải tiến, nâng cao chất lượng chương trình dạy học.

4. Có hướng dẫn cụ thể về việc chuyển tải triết lý giáo dục vào các hoạt động đào tạo. Tăng cường chia sẻ kinh nghiệm, tập huấn cho giảng viên kỹ năng tổ chức dạy học với các phương pháp dạy học hiện đại để triển khai đồng bộ; bổ sung các nội dung và các hình thức giám sát, đánh giá hoạt động tự học của người học ở tất cả đề cương học phần. Triển khai hệ thống dạy-học trực tuyến có hiệu quả, rộng rãi, đồng đều ở các học phần trong CTĐT để hỗ trợ người học tự học, tự nghiên cứu nâng cao kiến thức và kỹ năng chuyên môn; mở rộng, đa dạng hóa và chuyên sâu môi trường thực hành, thực tập cho người học; giám sát chặt chẽ việc triển khai lộ trình giảng dạy theo đề cương học phần. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất cho việc dạy-học, nhất là các trang thiết bị thực hành, thí nghiệm và các phần mềm chuyên ngành; đánh giá định kỳ hiệu quả sử dụng từng phương pháp dạy học, các hoạt động đổi mới phương pháp dạy học đáp ứng chuẩn đầu ra để cải tiến, nâng cao chất lượng.

5. Rà soát, điều chỉnh để đảm bảo tính hệ thống trong việc thiết kế mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra của CTĐT với chuẩn đầu ra của các học phần; các module kiến thức với hoạt động, hình thức giảng dạy và kiểm tra đánh giá. Xây dựng hoàn chỉnh hệ thống quy định, quy trình, hướng dẫn về kiểm tra đánh giá và tổ chức bồi dưỡng tập huấn có chiều sâu cho bộ phận chức năng, bộ phận quản lý CTĐT và các giảng viên tham gia CTĐT; thực hiện thực chất hơn công tác xây dựng và phản biện đề thi, chấm thi; hoàn thiện xử lý kết quả thống kê kiểm tra đánh giá gắn với phân tích phổ điểm và sử dụng các thao tác phân tích theo kỹ thuật khảo thí chuyên nghiệp để hoàn thiện quá trình dạy học, kiểm tra đánh giá; nâng cấp phần mềm để tích hợp cả chức năng quản lý phúc khảo và hạ tầng mạng để đáp ứng nhu cầu sử dụng của người dùng trong Trường.

6. Ban hành chính sách, cơ chế đặc thù để thu hút, giữ chân giảng viên đầu ngành và phát triển giảng viên trẻ trình độ cao cho CTĐT; đổi mới quản trị đội ngũ giảng viên theo tiếp cận năng lực: cụ thể hóa yêu cầu và mức năng lực theo từng vị trí giảng viên để đánh giá và đào tạo nâng cao năng lực; có hướng dẫn cụ thể về nhiệm vụ giảng viên trong hoạt động phục vụ cộng đồng và hoàn thiện công cụ, phương thức, bộ chỉ số KPIs để đánh giá giảng viên có ghi nhận hiệu quả đóng góp gắn với đãi ngộ để thúc đẩy đổi mới sáng tạo. Hoàn thiện đồng bộ chính sách, cơ chế đột phá để: xây dựng các nhóm nghiên cứu mạnh, khuyến khích xuất bản giáo trình, thúc đẩy hợp tác nghiên cứu liên ngành và ứng dụng để chuyển giao, thương mại hóa phát huy được tiềm năng nghiên cứu khoa học của giảng viên.

7. Phân tích hiện trạng dữ liệu về cơ cấu đội ngũ nhân viên, đưa ra dự báo nhu cầu cùng chính sách phát triển đội ngũ hỗ trợ một cách khoa học, gắn với yêu cầu nhiệm vụ lâu dài của Trường/Khoa; xây dựng văn bản, quy định về quy trình, phương pháp, công cụ và tiêu chí đánh giá năng lực của đội ngũ nhân viên, phổ biến để cán bộ, nhân viên cùng nắm được và thực hiện; bổ sung khung đánh giá năng lực ứng với từng vị trí việc làm cho đội ngũ nhân viên làm căn cứ xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cũng như hỗ trợ tốt hơn công tác luân chuyển cán bộ, nhân viên trong thời gian tới.

8. Nâng cao hiệu quả tuyển sinh thông qua đổi mới nội dung, phương thức truyền thông; nâng cấp phần mềm quản lý đào tạo và sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu để tư vấn, hỗ trợ người học cải thiện kết quả học tập; quan tâm hơn nữa hoạt động hướng nghiệp, tư vấn hỗ trợ người học tìm kiếm việc làm và thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp; định kỳ khảo sát mức độ hài lòng của giảng viên, nhân viên và người học về các hoạt động hỗ trợ người học, về môi trường tâm lý, xã hội và cảnh quan, an ninh an toàn trong khuôn viên của Nhà trường.

9. Ban hành tiêu chuẩn định mức sử dụng diện tích chuyên dùng và định mức sử dụng thiết bị của đơn vị và làm cơ sở để đảm bảo quy hoạch và phát triển cơ sở vật chất, thiết bị phù hợp, hiệu quả; có phương án và lộ trình triển khai kịp thời về đầu tư nâng cấp khu ký túc xá, xưởng thực hành, phòng học; nâng cấp phần mềm quản lý thư viện; ứng dụng đồng bộ các giải pháp công nghệ mới trong quản lý vận hành, quản lý khai thác và quản lý phát triển thư viện; đầu tư liên kết thư viện số và cơ sở dữ liệu điện tử quốc tế phục vụ từng ngành đào tạo; có biện pháp phát triển tài liệu nội sinh và bài giảng điện tử; phát triển công cụ tìm kiếm tập trung, kết nối API các phần mềm của thư viện; có lộ trình xúc tiến chuyển đổi số để đạt được tầm nhìn trở thành trường đại học thông minh và đổi mới sáng tạo; quan tâm khắc phục các thiếu sót trong đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy, an ninh trật tự trường học; có biện pháp quản lý rủi ro để ngăn ngừa các sự cố gây mất an toàn trong Nhà trường; cập nhật và thực hiện đầy đủ quy định về công tác y tế trường học và quy tắc ứng xử trong Nhà trường.

10. Cải tiến công tác khảo sát, lấy ý kiến các bên liên quan về công cụ, đối tượng, thành phần khảo sát để đảm bảo độ tin cậy và giá trị của thông tin thu được; phân tích, đánh giá kỹ lưỡng và khoa học kết quả khảo sát để xây dựng và triển khai các hoạt động cải tiến chất lượng theo từng CTĐT; giám sát, đánh giá đầy đủ cơ chế phối hợp giữa các đơn vị, bộ phận trong Trường; triển khai đồng bộ và đảm bảo tính hệ thống việc quản lý cơ sở dữ liệu về thông tin phản hồi, thông tin đảm bảo chất lượng bên trong; có quy định và các chỉ số thực hiện cụ thể triển khai ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học trực tiếp vào cải tiến chất lượng hoạt động dạy - học; đầu tư nghiên cứu về khoa học giáo dục, đặc biệt là hướng nghiên cứu và hoạt động dạy học trong thế kỷ số 4.0.

11. Triển khai các giải pháp khắc phục các tồn tại đã xác định, đặc biệt nâng cao năng lực khởi nghiệp, phát triển nghề nghiệp; đa dạng hoá loại hình, nâng cao hiệu quả nghiên cứu khoa học của người học, tăng mức độ hài lòng của các bên liên quan; điều chỉnh CTĐT phù hợp với thay đổi nhu cầu sử dụng người học tốt nghiệp ngành Kỹ thuật điện, tích hợp kết quả nghiên cứu vào chương trình giảng dạy; liên kết, hợp tác hiệu quả, sâu rộng với các bên liên quan, đặc biệt là các đơn vị sử dụng sản phẩm khoa học công nghệ, sản phẩm đào tạo của Nhà trường để tạo nhiều cơ hội, nguồn lực cho người học nghiên cứu khoa học, phục vụ xã hội, tạo thêm nguồn lực hỗ trợ nghiên cứu khoa học; áp dụng sâu rộng quản trị đại học tiên tiến, quản trị sáng tạo, kết hợp quản trị theo nguyên lý và theo quy định, theo kết quả trong xây

dựng, phát triển, thực hiện và cải tiến CTĐT cũng như phát triển đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên, cán bộ quản lý và hỗ trợ nghiên cứu, đào tạo, phát triển cơ sở vật chất, trang thiết bị và nền tảng số, thành tựu Cách mạng công nghiệp 4.0 để thực hiện các nhiệm vụ trên nhằm giúp CTĐT đáp ứng tốt hơn nhu cầu, yêu cầu, hài lòng của các bên liên quan.

Trên đây là 11 nhóm giải pháp tổng hợp. Nhà trường, đơn vị có chương trình đào tạo được đánh giá cần nghiên cứu kỹ Báo cáo đánh giá ngoài chương trình đào tạo của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để có thêm những giải pháp chi tiết trong quá trình triển khai thực hiện. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng), Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng Chương trình đào tạo kỹ sư chính quy trình độ đại học ngành Kỹ thuật điện gửi cơ quan quản lý trực tiếp, Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội.